

Bản án số: 07/2019/HS-ST
Ngày: 29-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Trung Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nghiêm Văn Luyến – Bí thư đoàn xã Nga An.
Bà D Thị Thắm.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Phạm Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Hồ Văn D, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1995 tại xã G, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Xóm Hanh Gia, xã G, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Tiền án: không; Tiền sự: không; con ông Hồ Văn T và bà Phạm Thị V. Gia đình có 04 người con, bị cáo là con thứ tư; chưa có vợ con; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nga Sơn, Thanh Hoá. Có mặt;

2. Trịnh Ngọc Tuấn A. Tên gọi khác: Đức, sinh ngày 21 tháng 01 năm 2002 tại xã G, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Xóm Lục Hải, xã G, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Tiền án: không; Tiền sự: không; con ông Trịnh Ngọc M và bà Mai Thị H. Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nga Sơn, Thanh Hoá. Có mặt;

- Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Ngọc Tuấn A: Ông Lê Bá Mai - Trợ giúp viên pháp lý – Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 5 - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Ông Mai Văn V, sinh năm 1954. Nơi cư trú: Thôn Mật Kỳ, xã Tr, huyện N, Thanh Hóa, Có mặt;

2. Ông Bùi Văn Tr, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Thôn Hợp Long 2, xã Tr, huyện N, Thanh Hóa; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03h 00' ngày 12/9/2018, Hồ Văn D gọi điện thoại rủ Trịnh Ngọc Tuấn A đi đến thị xã Bỉm Sơn – Thanh Hóa chơi, Tuấn A đồng ý. Khoảng 10 phút sau, Hồ Văn D điều khiển xe máy JUPITER BKS: 36G1- 06.147 đến đón Tuấn A tại một quán internet đoạn ngã tư Cô Tô thuộc địa bàn xã Nga Yên, huyện Nga Sơn. Khi đến thị xã Bỉm Sơn, Hồ Văn D và Trịnh Ngọc Tuấn A vào một quán internet gần ngã tư Bỉm Sơn để chơi game. Khoảng 04 giờ cùng ngày, Hồ Văn D nảy sinh ý định mua ma túy đá mang về nhà sử dụng nên đã sử dụng điện thoại của mình gọi cho số điện thoại của một người đàn ông tên Kh (D quen trước đó) hỏi mua 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) ma túy đá, Kh đồng ý và hẹn D đến khu vực ngã tư 5 tầng, Bỉm Sơn để giao dịch. Sau đó, D điều khiển xe máy đến điểm hẹn gặp, mua của Kh số ma túy như đã trao đổi trước đó. Nhận tiền, đưa ma túy cho D xong, Kh còn đưa cho D 02 coóng thủy tinh (dụng cụ để sử dụng ma túy đá). Nhận số ma túy Kh đưa, D bỏ số ma túy này vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long rồi quay lại quán internet để chơi game cùng với Tuấn A. Đến khoảng 06 giờ, Hồ Văn D và Trịnh Ngọc Tuấn A rủ nhau quay về Nga Sơn. Khi ra khỏi quán internet, D đưa cho Tuấn A 01 (một) gói ma túy đá bên ngoài gói bằng mẩu giấy thuốc lá màu vàng. Biết gói giấy D đưa là ma túy đá nên Trịnh Ngọc Tuấn A cầm trên tay rồi điều khiển xe máy BKS: 36G1-06.147 chờ theo Hồ Văn D đi theo đường tỉnh lộ 527B về Nga Sơn. Khi di chuyển đến đoạn thuộc xóm 5, xã Tr, huyện N, do cả hai không đội mũ bảo hiểm nên D và Tuấn A bị tổ tuần tra của lực lượng Cảnh sát giao thông - Công an huyện Nga Sơn ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra. Do lo sợ bị phát hiện vì đang mang theo ma túy trên người nên Trịnh Ngọc Tuấn A đã lén thả gói ma túy đang cầm trên tay xuống đường trước khi dừng xe máy theo hiệu lệnh của Cảnh sát giao thông. Còn Hồ Văn D, ngay khi xe máy vừa dừng lại đã vội xuống khỏi xe chạy vào nhà ông Bùi Văn Tr (ở xóm 5, xã Tr) ở bên đường, cách vị trí dừng xe khoảng 3-4 mét. Phát hiện 02 (hai) đối tượng có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng chức năng đã yêu cầu đối tượng ngồi sau xe quay lại làm việc. Kiểm tra túi đeo của Hồ Văn D lực lượng chức năng phát hiện 02 (hai) ống thủy tinh dài khoảng 20 cm, trong đó có 01 (một) ống có đầu ống hình tròn đường kính khoảng 1cm có bắm dính chất màu trắng dạng tinh thể, D khai nhận đó là “coóng” dùng để sử dụng ma túy đá.

Quan sát trên mặt đường gần vị trí hai thanh niên dừng xe máy theo hiệu lệnh, ông Bùi Văn Tr và các cán bộ trong tổ công tác của Cảnh sát giao thông – Công an huyện Nga Sơn phát hiện tại vị trí mép đường chính trước cổng nhà ông Tr (xóm 5, xã Tr) có 01 (một) gói giấy thuốc lá màu vàng, bên trong có 01 (một)

gói nilong trắng, kích thước (1x1)cm chứa chất màu trắng, dạng tinh thể. Tiếp đó, đi vào khu vực cuối nhà ông Bùi Văn Tr về phía Nam, cạnh bể nước gần nhà bếp lực lượng Công an còn phát hiện 01 (một) bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 06 (sáu) gói nilong màu trắng, kích thước (1x1)cm bên trong đều chứa chất màu trắng, dạng tinh thể; Tại góc bếp về phía Tây Nam, phát hiện 01 (một) con dao (dạng dao găm) dài khoảng 30cm, rộng khoảng 5cm. Qua đấu tranh ban đầu, Hồ Văn D khai nhận đó là con dao găm của mình dùng để phòng thân, do sợ bị CSGT phát hiện khi kiểm tra xe máy nên D đã ném, giấu tại vị trí trên. Hồ Văn D khai nhận, 06 (sáu) gói nilong màu trắng, kích thước (1x1)cm bên trong đều chứa chất màu trắng, dạng tinh thể bỏ trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long là của mình. Khi CSGT dừng xe máy để kiểm tra, sợ bị phát hiện mang ma túy trong người, D đã bỏ chạy vào nhà dân bên đường lấy số ma túy bỏ trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long ở túi đeo, xách ném vào vị trí cạnh bể nước về phía Nam gần nhà bếp cuối nhà ông Bùi Văn Tr. Số ma túy này bị lực lượng Công an đã phát hiện, thu giữ. Còn Trịnh Ngọc Tuấn A khai nhận, khi bị lực lượng Cảnh sát giao thông dừng xe, kiểm tra Tuấn A đã lén thả gói giấy thuốc lá màu vàng, bên trong có 01 (một) gói nilong trắng, kích thước (1x1)cm chứa chất màu trắng, dạng tinh thể (Tuấn A biết đó là ma túy đá) xuống mép đường chính trước cổng nhà ông Bùi Văn Tr (xóm 5, xã Tr). Gói ma túy này là do Hồ Văn D đưa cho trước khi cả hai đối tượng lên xe máy từ Bim Sơn về Nga Sơn.

Đối với chiếc điện thoại mà D đã sử dụng gọi điện cho Kh để hỏi mua ma túy, D trình bày với cơ quan CSĐT, chiếc điện thoại này đã bị rơi mất khi D và Tuấn A đi từ Bim Sơn về Nga Sơn, số điện thoại của người đàn ông tên Kh, D lưu trong điện thoại di động, nhưng không nhớ được số điện thoại này. Cơ quan CSĐT đã truy tìm chiếc điện thoại di động theo lời khai của D, nhưng không thấy.

Ngày 12/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định:

Chất màu trắng, dạng tinh thể bên trong 01 ống thủy tinh dài 20cm, có đầu ống hình tròn, đường kính 01cm thu giữ trong túi xách của Hồ Văn D có phải ma túy không? Nếu là ma túy thì là loại ma túy gì? có khối lượng là bao nhiêu?

Chất màu trắng, dạng tinh thể bên trong 01 gói nilon trắng, kích thước (01 x 01)cm bỏ trong 01 gói giấy thuốc lá màu vàng thu giữ tại vị trí mép đường trước cổng nhà ông Bùi Văn Tr có phải ma túy không? Nếu là ma túy thì là loại ma túy gì? có khối lượng là bao nhiêu?

Chất màu trắng, dạng tinh thể bên trong 06 gói nilon trắng, kích thước (01 x 01)cm bỏ trong 01 bao thuốc lá Thăng Long thu giữ tại khu vực cuối nhà phía Nam cạnh bể nước và cửa phía Nam nhà bếp nhà ông Bùi Văn Tr có phải ma túy không? Nếu là ma túy thì là loại ma túy gì? có khối lượng là bao nhiêu?

Tại kết luận giám định số 1884/MT- PC54, ngày 17/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

Chất màu trắng dạng tinh thể bám dính đầu ống hình tròn ống thủy tinh dài 20cm, đường kính 01cm của hộp catton niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,026g (Không phải không hai sáu gam), loại Methamphetamine.

Chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,155g (Không phải một năm năm gam), loại Methamphetamine.

Chất màu trắng dạng tinh thể trong vỏ thuốc lá Thăng Long của hộp catton niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,140g (Một phẩy một bốn không gam), loại Methamphetamine.

02 ống thủy tinh dài 20cm, trong đó 01 ống có đầu ống hình tròn đường kính 01cm; 01 con dao nhọn thu giữ trong túi sách của D đang được bảo quản chờ xử lý.

Từ những hành vi trên, cáo trạng số 03/CT-VKSNS-MT ngày 24/12/2018 của VKSND huyện Nga Sơn đã truy tố các bị cáo Hồ Văn D và Trịnh Ngọc Tuấn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Hồ Văn D. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 101 BLHS đối với bị cáo Trịnh Ngọc Tuấn A, tuyên bố các bị cáo Hồ Văn D và Trịnh Ngọc Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Hồ Văn D từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (13/9/2018). Xử phạt Trịnh Ngọc Tuấn A từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (12/11/2018). Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì thư do phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, dán kín, niêm phong có chữ ký viết tên Lưu Đức Thắng, Lê Thị Bích Ngọc, bên trong có chứa tổng khối lượng 1,229g ma túy;

- 01 (một) vỏ phong bì, 01 ống thủy tinh dài khoảng 20cm;

- 01 (một) phong bì thư do phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, dán kín, niêm phong có chữ ký viết tên Lưu Đức Thắng, Lê Thị Bích Ngọc, bên trong có chứa 02 (hai) vỏ hộp cacton, 01 (một) vỏ bao thuốc lá là tất cả những mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 (một) ống thủy tinh dài 20cm;

- 01 (một) con dao găm màu đen, dài 30cm, rộng 05cm.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Ngọc Tuấn A có ý kiến đề nghị lượng giảm cho bị cáo Trịnh Ngọc Tuấn A một phần hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] HĐXX nhận thấy: Khoảng 4h ngày 12/9/2018, Hồ Văn D mua 07 gói ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 1,295g của một người đàn ông không rõ địa chỉ ở đâu (tên là Kh) tại khu vực ngã tư năm tầng ở thị xã Bim Sơn với giá 1.200.000đ, Kh đưa cho D 02 gói thủy tinh. Khi ra về D cho Tuấn A 01 gói có khối lượng 0,155g còn 06 gói có khối lượng 1,140g D bỏ vào bao thuốc lá Thăng Long và số ma túy bám dính trong ống thủy tinh có khối lượng 0,026g loại Methamphetamine. Khi về đến tỉnh lộ 527B thuộc xóm 5 (nay là thôn Hợp Long 2) xã Tr, huyện N, vì không đội mũ bảo hiểm nên các bị cáo bị đội cảnh sát giao thông công an huyện Nga Sơn yêu cầu dừng xe kiểm tra. Tuấn A đã thả gói ma túy cần trên tay xuống đường còn D chạy vào nhà ông Bùi Văn Tr vứt vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa 06 gói ma túy có khối lượng 1,140g; 01 con dao vào phía cuối bếp gần bể nước thì bị phát hiện thu giữ cùng 02 ống thủy tinh dài 20cm.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt là cho chính bản thân các bị cáo. Các bị cáo đều là những người nghiện ma túy, cùng rủ nhau đi chơi và D là người nảy sinh ý định và chủ động mua ma túy cất giấu về để sử dụng, khi ra về D cho Tuấn A 01 gói, Tuấn A cầm gói ma túy rồi điều khiển xe chở D về đến khu vực xóm 5, xã Xã Tr thì bị bắt, như vậy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đã hoàn thành.

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây hủy hoại cho sức khỏe, làm mất khả năng lao động, làm thần kinh bị tổn thương, gây rối loạn hành vi, thoái hóa nhân cách, gây tác hại lâu dài cho giống nòi, gây tổn thương về tình cảm, sức khỏe, tiền bạc của bản thân và các thành viên khác trong gia đình. Cũng là nguyên nhân gây mất trật tự an toàn xã hội, gia tăng các tệ nạn xã hội và là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS là “thành khẩn khai báo” và sau khi phạm tội đã đến công an xã Xã Tr để đầu thú” theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5] Xét mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo: Vụ án khởi tố cùng lúc đối với hai bị cáo vì hành vi phạm tội xảy ra cùng thời điểm nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo không mang tính chất đồng phạm, vì từ lúc D rủ Tuấn A đi chơi đến khi D chủ động mua và cất giấu ma túy, D không bàn bạc gì với Tuấn A và Tuấn A không biết, chỉ đến khi D cho Tuấn A 01 gói thì Tuấn A mới nhận biết đó là ma túy và cầm giấu trên tay điều khiển xe chở D về nhà.

Vì lý do đó, khi lượng hình, HĐXX xét thấy cần lên cho bị cáo D mức án cao hơn so với bị cáo Tuấn A và cần thiết phải cách ly hai bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo vì các bị cáo không có công ăn việc làm ổn định lại là đối tượng nghiện ma túy, sống phụ thuộc.

[7] Về vật chứng:

- 01 (một) phong bì thư do phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, dán kín, niêm phong có chữ ký viết tên Lưu Đức Thắng, Lê Thị Bích Ngọc, bên trong có chứa tổng khối lượng 1,229g ma túy;

- 01 (một) vỏ phong bì, 01 ống thủy tinh dài khoảng 20cm;

- 01 (một) phong bì thư do phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, dán kín, niêm phong có chữ ký viết tên Lưu Đức Thắng, Lê Thị Bích Ngọc, bên trong có chứa 02 (hai) vỏ hộp cacton, 01 (một) vỏ bao thuốc lá là tất cả những mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 (một) ống thủy tinh dài 20cm;

- 01 (một) con dao găm màu đen, dài 30cm, rộng 05cm.

Tất cả những tang vật trên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Tại phiên tòa HĐXX nhận thấy: Bản cáo trạng, quyết định truy tố và lời luận tội của VKS đối với bị cáo là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đối với các bị cáo đều nhận tội, lời nói sau cùng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đối với người làm chứng, lời khai, lời trình bày có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay đều cam đoan khai báo trung thực, không khai báo gian dối.

HĐXX nhận thấy: Trong hồ sơ vụ án, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều tuân thủ theo quy định của BLTTHS tại Điều 37 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Điều tra viên và Điều 42 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Kiểm sát viên.

[9] Về án phí: Bị cáo Hồ Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Trịnh Ngọc Tuấn A thuộc diện hộ cận nghèo nên được xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Hồ Văn D;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 101 BLHS đối với bị cáo Trịnh Ngọc Tuấn A.

- Tuyên bố: Các bị cáo Hồ Văn D và Trịnh Ngọc Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn D 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (13/9/2018);

Bị cáo Trịnh Ngọc Tuấn A 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (12/11/2018).

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì thư do phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, dán kín, niêm phong có chữ ký viết tên Lưu Đức Thắng, Lê Thị Bích Ngọc, bên trong có chứa tổng khối lượng 1,229g ma túy;

- 01 (một) vỏ phong bì, 01 ống thủy tinh dài khoảng 20cm;
- 01 (một) phong bì thư do phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, dán kín, niêm phong có chữ ký viết tên Lưu Đức Thắng, Lê Thị Bích Ngọc, bên trong có chứa 02 (hai) vỏ hộp cacton, 01 (một) vỏ bao thuốc lá là tất cả những mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 (một) ống thủy tinh dài 20cm;

- 01 (một) con dao găm màu đen, dài 30cm, rộng 05cm.

Số vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2018 giữa công an huyện Nga Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Hồ Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trịnh Ngọc Tuấn A.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Nga Sơn;
- THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Trung Thu